

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢNG DẠY
TÂM LÝ HỌC CHO SINH VIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH
THEO ĐỊNH HƯỚNG RÈN LUYỆN NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM**

HUỲNH VĂN SƠN*

TÓM TẮT

Nguyên nhân nổi trội của mức độ phù hợp còn hạn chế của chương trình Tâm lý học qua đánh giá của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSPTP HCM) là việc thực hiện lồng ghép từng kỹ năng nghiệp vụ sư phạm vào những nội dung tri thức tương ứng và điều kiện - cơ sở vật chất còn hạn chế (84.62%). Kế đến, thời gian đầu tư cho phần thực hành kỹ năng cũng như nội dung thực hành còn hạn chế (76.92%). Trên cơ sở đó, đề tài đã đưa ra các biện pháp đề xuất nhằm cải thiện thực trạng như: xác định rõ nhiệm vụ môn học Tâm lý học – môn học nghiệp vụ sư phạm trong Trường ĐHSPTP HCM, xác định rõ các kỹ năng nghiệp vụ sư phạm nền tảng cần hình thành trong quá trình triển khai môn học Tâm lý học, xác định các nội dung tri thức cần thiết trong môn Tâm lý học để hình thành kỹ năng nghiệp vụ cơ bản.

ABSTRACT

Some measures to improve the efficiency of teaching Psychology for HCMC University of Education students in the direction of cultivating pedagogical skills

The article is about the results of HCMC University of Education students' evaluation on the inappropriateness of integrating each pedagogical professional skill into correlative knowledge and conditions – material facilities (ranked 84,62%); next, the time used for practicing skills as well as practical contents (ranked 76, 92%). On the basis, some measures have been suggested to improve the status such as clearly identifying the tasks of Psychology – subject for cultivating pedagogical professional skills at HCMC University of Education; which basic skills are needed for students in the process of teaching Psychology; the contents of basic knowledge for forming professional skills.

Có thể nhận thấy chương trình giảng dạy Tâm lý học cho sinh viên ĐHSPTP HCM bước đầu chỉ đạt ở mức trung bình qua sự đánh giá của sinh viên dựa theo những tiêu chí nghiên cứu đã xác lập. Trong bốn tiêu chí nghiên cứu khi

đánh giá (sự phù hợp của chương trình môn học với mục tiêu đào tạo của trường, với năng lực của giảng viên và trình độ của sinh viên, sự phù hợp về cơ sở vật chất) thì không có tiêu chí nào được đánh giá cao là phù hợp đến mức $\frac{3}{4}$, mà gần như tất cả chỉ xoay quanh con số hơn 50% đến 67% đánh giá tích cực về những yếu tố đã khảo sát [Minh họa ở phụ lục].

* TS, Khoa Tâm lý Giáo dục
Trường Đại học Sư phạm TP HCM

Điều này cho thấy cần thiết có những đầu tư sâu để việc giảng dạy sẽ hướng đến sự hài lòng của người học cũng như thực sự tác động đến việc rèn nghề.

Tuy nhiên, tìm hiểu nguyên nhân sâu xa của thực trạng là một trong những câu hỏi lớn cần được lý giải. Để tìm hiểu

vấn đề này, chúng tôi đã tiến hành tìm ra những nguyên nhân của thực trạng. Chúng tôi đã trao đổi trực tiếp bằng hình thức phỏng vấn với một số giảng viên Tâm lý học của Trường ĐHSPTHCM. Kết quả thể hiện những nguyên nhân của thực trạng ở bảng 1 sau đây:

Bảng 1. Nguyên nhân ảnh hưởng đến thực trạng đánh giá nội dung chương trình Tâm lý học chưa phù hợp cao với các tiêu chí đánh giá

STT	NGUYÊN NHÂN	TỈ LỆ %
1	Xác định nội dung chưa rõ theo hướng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm	61.54
2	Nội dung giảng dạy còn dàn trải	69.23
3	Nội dung chưa có sự cân bằng giữa lý thuyết và thực hành	69.23
4	Phần nội dung đầu tư cho thực hành còn hạn chế	76.92
5	Thời gian dành cho việc thực hành rèn luyện kỹ năng chưa đủ	76.92
6	Điều kiện cơ sở vật chất tổ chức thực hành về Tâm lý học chưa thực sự đảm bảo	84.62
7	Các nhiệm vụ hình thành kỹ năng chưa được thực thi	46.15
8	Việc lồng ghép từng kỹ năng ứng với từng kiến thức trên lớp học chưa được thực hiện	84.63
9	Đánh giá còn thiên nhiều về lý thuyết nặng về mức độ biết và hiểu	76.92
10	Khả năng giảng viên trong việc hình thành kỹ năng nghiệp vụ cho sinh viên còn hạn chế	15.38
11	Thói quen giảng dạy Tâm lý học như môn chung vẫn còn tồn tại	15.38
12	Áp lực của nội dung chương trình, thi cử ảnh hưởng đến việc giảng dạy khá nhiều	15.38

Có thể nói trong những nguyên nhân trên, những nguyên nhân nổi trội vẫn là việc thực hiện lồng ghép từng kỹ năng nghiệp vụ sư phạm vào trong những nội dung tri thức tương ứng và điều kiện - cơ sở vật chất còn hạn chế (84.62%). Kế đến, thời gian đầu tư cho phần thực hành kỹ năng cũng như nội dung thực hành còn hạn chế (76.92%) là yếu tố được xếp ở thứ hạng ba. Mặt khác, sự đánh giá và sự đầu tư cho nội dung giảng dạy mà đặc biệt là việc rèn kỹ năng là những nguyên nhân ảnh

hưởng khá lớn đối với thực trạng đã nêu. Trong khi đó, những nguyên nhân thuộc về năng lực của giảng viên hay thói quen giảng dạy có phần nào ảnh hưởng nhưng không thật sự đáng kể đối với việc thực hiện chương trình giảng dạy Tâm lý học theo định hướng rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sư phạm.

Dựa trên những vấn đề đã phân tích, xin được đưa ra một số biện pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình giảng dạy Tâm lý học cho sinh

viên ĐHSPTHCM theo định hướng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm như sau:

Biện pháp 1. *Xác định rõ nhiệm vụ môn học Tâm lý học – môn học nghiệp vụ sư phạm trong Trường Đại học Sư phạm TP HCM*

Có thể nói rằng quan niệm môn Tâm lý học là môn học chung vẫn còn tồn tại trong quan điểm của một số nhà quản lý - đào tạo và kể cả sinh viên, cho nên việc xác định chi tiết nhiệm vụ của môn học là điều hết sức cấp thiết. Từ những năm 2000 trở về trước, Tâm lý học cùng với Giáo dục học vẫn được sắp xếp đào tạo và tổ chức đào tạo như môn chung dành cho sinh viên toàn trường. Quan niệm này kéo theo hàng loạt những yếu tố có liên quan như: biên chế lớp học, sắp xếp số tiết trong một buổi, lựa chọn giảng đường - phòng học, tổ chức thi cử - đánh giá... Nếu vẫn còn quan niệm này thì chắc chắn rằng sẽ rất khó cải tiến hiệu quả giảng dạy Tâm lý học theo hướng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, vì lớp học quá đông, thời gian học liên tục là sáu tiết học, phòng học là giảng đường... nên rất khó hướng đến các kỹ năng nghiệp vụ sư phạm và đương nhiên là hiệu quả giảng dạy là một thách thức. Đối với sinh viên, việc xác định rõ nhiệm vụ học tập cùng với việc hình thành mục đích học tập cho sinh viên phải được thực hiện trong suốt quá trình giảng dạy Tâm lý học. Mỗi giảng viên và kể cả bộ phận đào tạo của nhà trường hay phụ trách đào tạo của khoa mà theo xu hướng đào tạo tin chỉ thì đó chính là cố vấn học tập cần chú ý thật nhiều đến việc xác định nhiệm vụ học tập của môn Tâm

lý học như môn học hình thành kỹ năng nghiệp vụ sư phạm. Việc hoạch định rõ nhiệm vụ môn học: “Xác định những điều kiện, những quy luật cho sự hình thành nhân cách trong từng lứa tuổi, nghiên cứu những sự kiện - hiện tượng tâm lý theo từng lứa tuổi, những quy luật của những sự kiện - hiện tượng tâm lý đó, tạo điều kiện để nghiên cứu những đặc tính lứa tuổi, những yếu tố thiên bẩm năng lực - hứng thú ... của lứa tuổi, nghiên cứu sự hình thành nhân cách của lứa tuổi, các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành nhân cách theo từng lứa tuổi đặc thù, nghiên cứu những cơ sở tâm lý của hoạt động dạy học và giáo dục..., giúp nhà trường định hướng những biện pháp phát triển tâm lý, nhân cách theo từng lứa tuổi, từng đối tượng...” cần phải được thực thi một cách sâu sắc.

Biện pháp 2. *Xác định rõ các kỹ năng nghiệp vụ sư phạm nền tảng cần hình thành ở người học trong quá trình triển khai môn Tâm lý học*

Có thể nói rằng nếu khẳng định môn Tâm lý học là một môn học rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sư phạm cho người học thì đây là một biện pháp rất hữu hiệu để nâng cao hiệu quả giảng dạy Tâm lý học. Thực chất cho thấy không ít giảng viên vẫn còn giảng dạy môn học nặng về tính lý thuyết, thiếu hẳn phần thực hành và định hướng rèn luyện những kỹ năng. Dựa trên hệ những kỹ năng nghiệp vụ sư phạm của người giáo viên cần hình thành và rèn luyện thì chính môn Tâm lý học cũng phải định hướng và lồng ghép để đảm bảo một số kỹ năng ban đầu – kỹ năng cơ bản được

xác lập và rèn luyện. Thực tế cho thấy môn Tâm lý học là môn giảng dạy đầu tiên trong chương trình và kế đến đó là Giáo dục học và sau cùng là Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn. Hệ thống những môn kỹ năng nghiệp vụ này phải được thực hiện một cách khoa học và thường xuyên - liên tục trong suốt quá trình đào tạo. Môn Tâm lý học cần thể hiện rõ vai trò của mình khi rèn luyện những kỹ năng vừa thích ứng với đặc trưng của bộ môn - nhiệm vụ bộ môn, vừa đảm bảo hình thành những kỹ năng cần thiết trong hệ kỹ năng nghiệp vụ sư phạm. Để có thể thực hiện yêu cầu này, xác định sự tương ứng với một số kỹ năng cần thiết, định hướng rèn luyện khi triển khai chương trình giảng dạy là điều nên làm. Có thể đề cập đến một số kỹ năng như: kỹ năng tìm hiểu tâm lý của học sinh, kỹ năng tổ chức hoạt động quan sát, kỹ năng kích thích học sinh làm việc tích cực, kỹ năng tiếp cận học sinh cá biệt, kỹ năng tổ chức hình thành khái niệm, kỹ năng gây hứng thú tìm kiếm tri thức, kỹ năng phản biện trong tư duy...

Biện pháp 3. *Xác định các nội dung tri thức cần thiết trong môn Tâm lý học để hình thành kỹ năng nghiệp vụ cơ bản*

Có thể nói rằng chương trình Tâm lý học vẫn còn dàn trải, thậm chí là có quá nhiều tri thức lý thuyết cần phải đảm bảo cho nên thời lượng dành cho thực

hành bị thu hẹp. Ngoài ra, những tri thức lý thuyết tồn tại như một hệ thống cho nên việc lồng ghép kỹ năng hết sức khó khăn. Mặt khác, mối liên hệ hay quan hệ giữa kỹ năng và tri thức là mối quan hệ gắn bó đặc biệt cho nên cần rà soát lại chương trình môn học để xác định những tri thức tương ứng với những kỹ năng đã xác lập ở trên để có thể nâng cao hiệu quả hình thành kỹ năng nghiệp vụ sư phạm cũng như hiệu quả đào tạo sinh viên sư phạm. Để làm được điều này, bộ môn Tâm lý học cần rà soát lại chương trình đào tạo, tiếp tục giảm tải những nội dung lý thuyết, xác định những nội dung lý thuyết ứng với từng kỹ năng hay gắn từng kỹ năng đã xác lập vào những nội dung lý thuyết thích hợp - tương ứng.

Tóm lại, có thể nói việc nâng cao hiệu quả giảng dạy Tâm lý học cho sinh viên ĐHSPTP theo định hướng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm là một trong những yêu cầu rất cấp bách. Điều này cần được thực hiện một cách hệ thống, bài bản và tuần tự. Các biện pháp đã nêu sẽ góp phần làm cho chương trình giảng dạy môn Tâm lý học cụ thể hơn, thực tiễn hơn và sinh động hơn nhưng quan trọng nhất là việc chuẩn bị những hành trang nghề, kỹ năng nghề cho sinh viên sư phạm sẽ thực sự rõ ràng và hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Berliner David C. & Calfee Robert C. (1996), *Handbook of Educational Psychology*, Macmilian Library Reference USA.
2. Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.

3. Jeanne Ellis Ormrod (2006), *Educational Psychology, Developing Learners*, Prentice Hall, Inc.
4. Huỳnh Văn Sơn (2010), *Nhập môn Tâm lý học phát triển*, Nxb Giáo dục.
5. Nguyễn Thạc (chủ biên) (2008), *Tâm lý học Sư phạm Đại học*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.

PHỤ LỤC

Đánh giá của sinh viên Trường Đại học Sư phạm TP HCM về mức độ phù hợp của chương trình giảng dạy Tâm lý học

Số thống kê Chỉ báo	Mục tiêu đào tạo	Năng lực giảng viên	Trình độ sinh viên	Cơ sở vật chất	
Trung bình	2.64	2.19	2.60	1.96	
Trung vị	2.67	2.00	2.62	2.33	
Tỉ lệ %	Đồng ý (mức đồng ý và hoàn toàn đồng ý)	65.00	54.00	52.50	55.00
	Lưỡng lự	12.00	34.00	11.90	15.00
	Không đồng ý (mức không đồng ý và hoàn toàn không đồng ý)	23.00	12.00	35.60	30.00

(Nguồn: Từ đề tài “Thực trạng chương trình đào tạo của một số học phần nghiệp vụ sư phạm tại Trường Đại học Sư phạm TP HCM và giải pháp đổi mới” thuộc đề tài 2: “Nghiên cứu đổi mới lý luận giáo dục theo xu thế hiện đại” mã số EEC 8.2 khuôn khổ Dự án Giáo dục Đại học giai đoạn 2)

Ghi chú: Bài báo được trích từ đề tài “Thực trạng chương trình đào tạo của một số học phần nghiệp vụ sư phạm tại Trường Đại học Sư phạm TP HCM và giải pháp đổi mới” thuộc đề tài 2: “Nghiên cứu đổi mới lý luận giáo dục theo xu thế hiện đại” mã số EEC 8.2 khuôn khổ Dự án Giáo dục Đại học giai đoạn 2.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC ...

(Tiếp theo trang 22)

1. Lê Đức Ngọc (2000), *Xây dựng chương trình đào tạo và giảng dạy*, Đại học Quốc gia Hà Nội - Ban Đào tạo - Trung tâm đảm bảo chất lượng đào tạo và nghiên cứu phát triển giáo dục. Hà Nội.
2. Wallis & Steptoe (2006), *How to bring our schools out of the 20th century*, Time Magazine.
3. Wiggins and McTighe (1998), *Understanding by Design*, Alexandria, VA: Association for Supervision and Curriculum Development.
4. White, J. (1995), *Curriculum development for university education* (giáo trình do tác giả trực tiếp biên soạn và giảng dạy cho giáo viên của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Hà Nội).